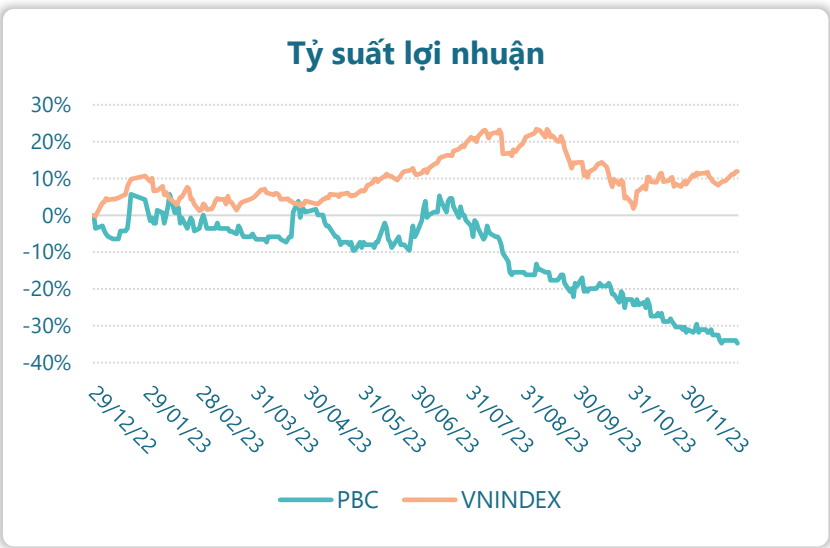
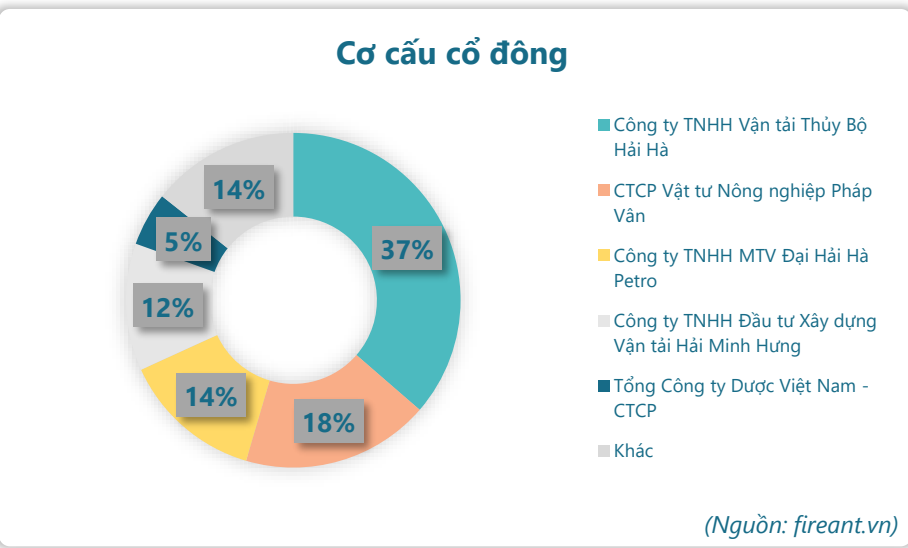
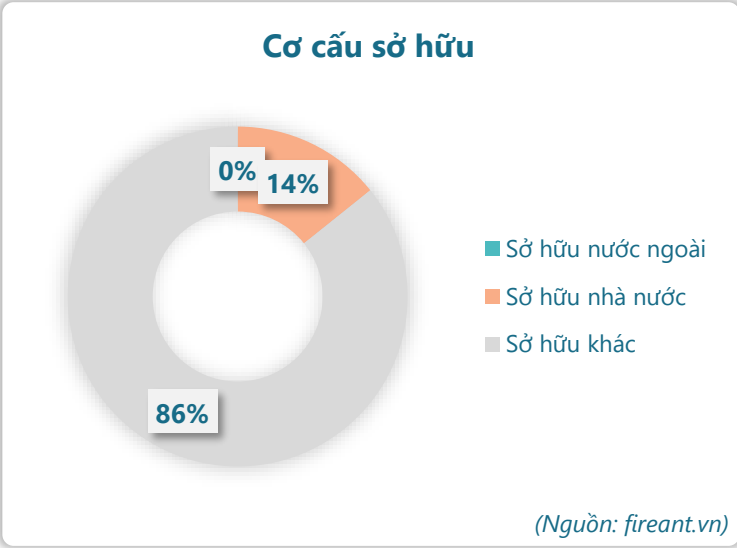
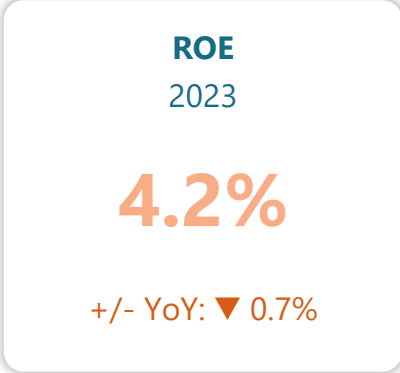
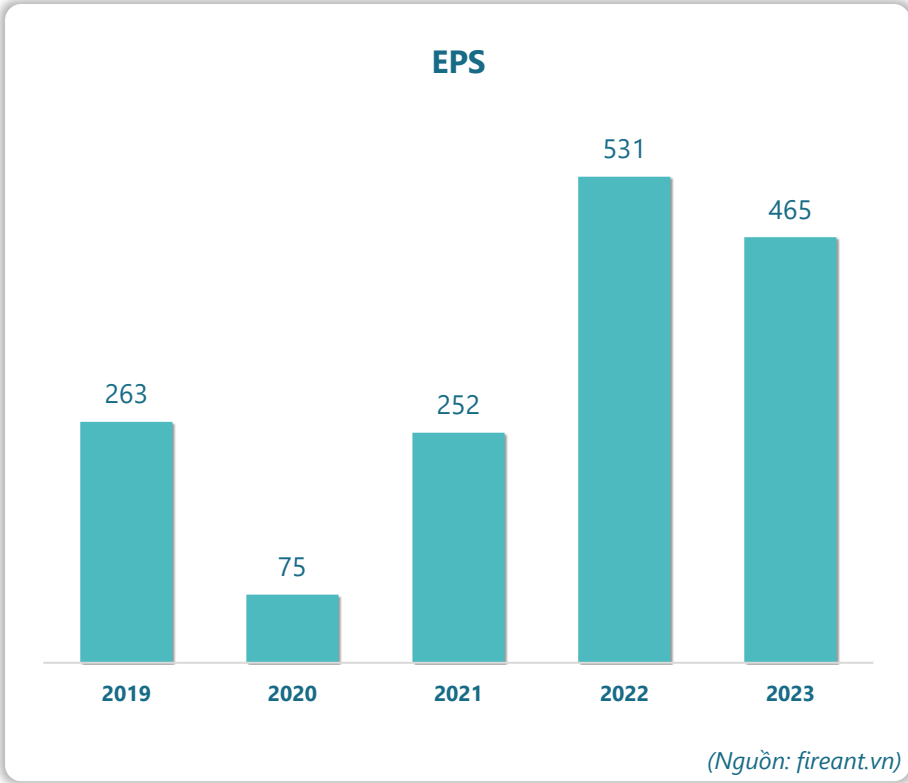
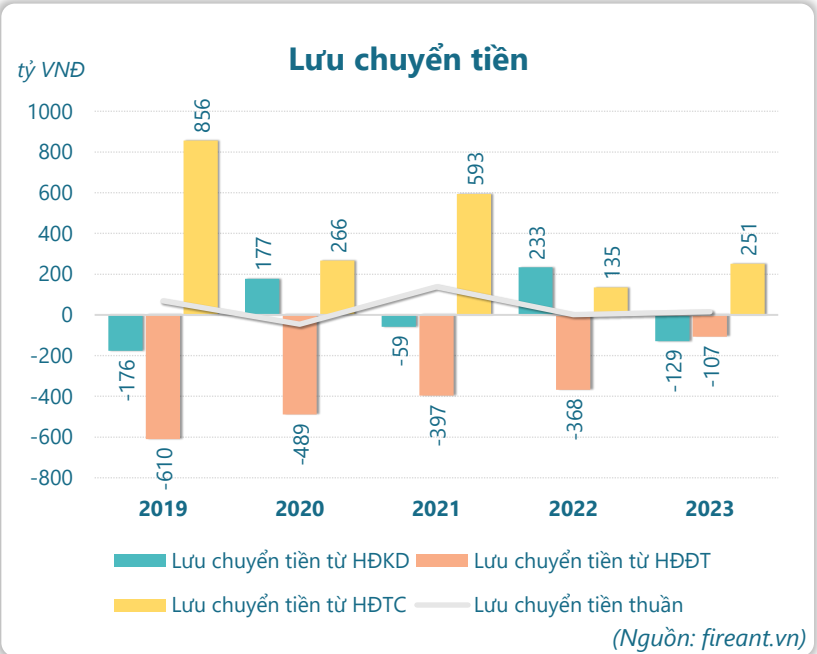
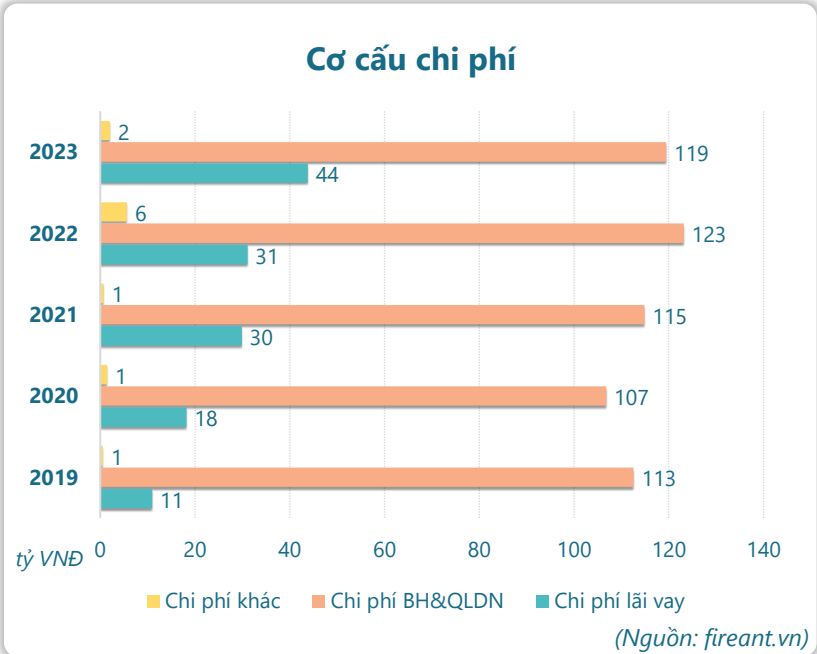
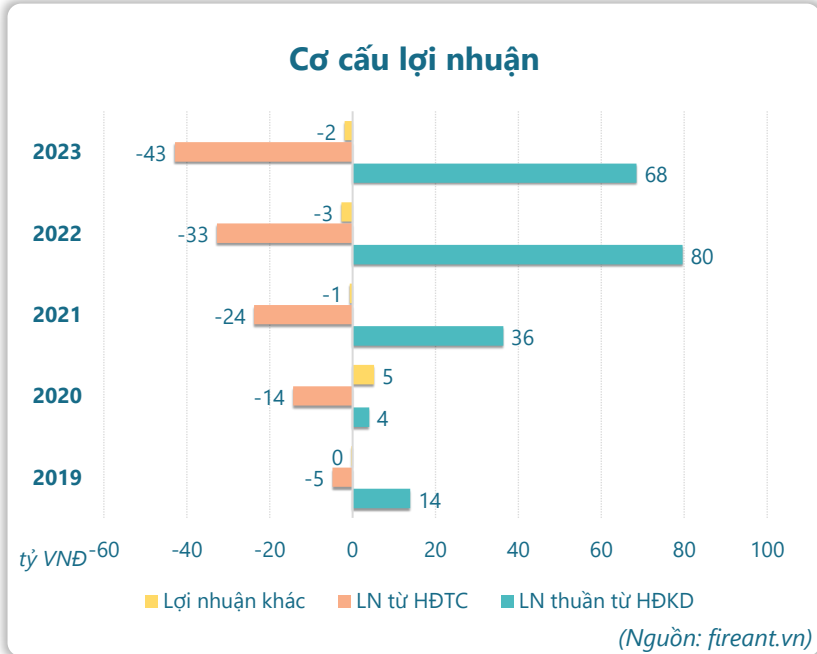
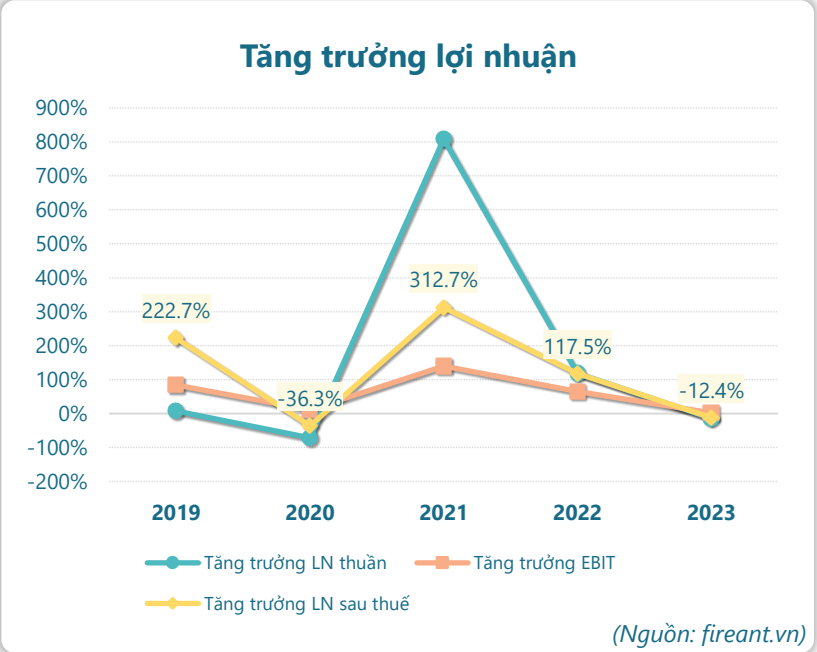
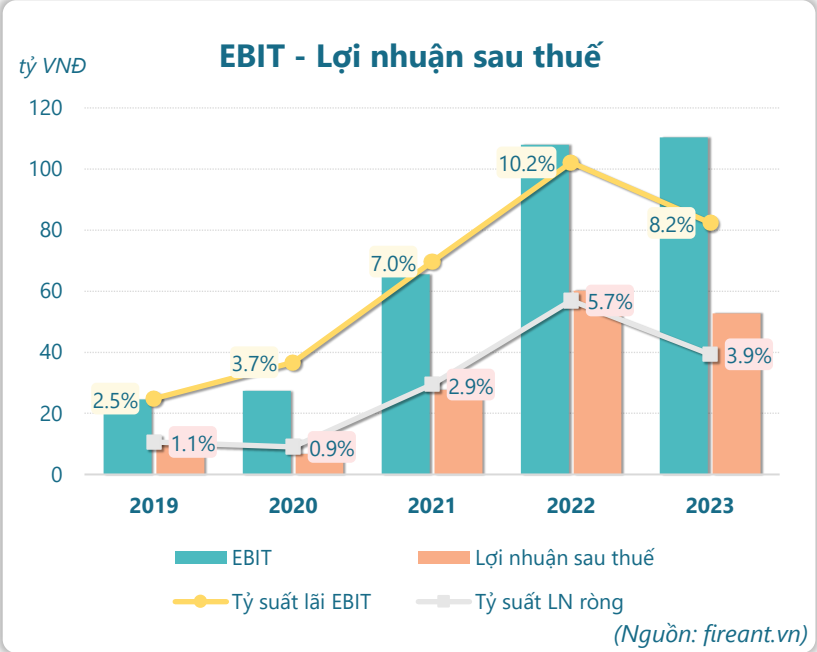
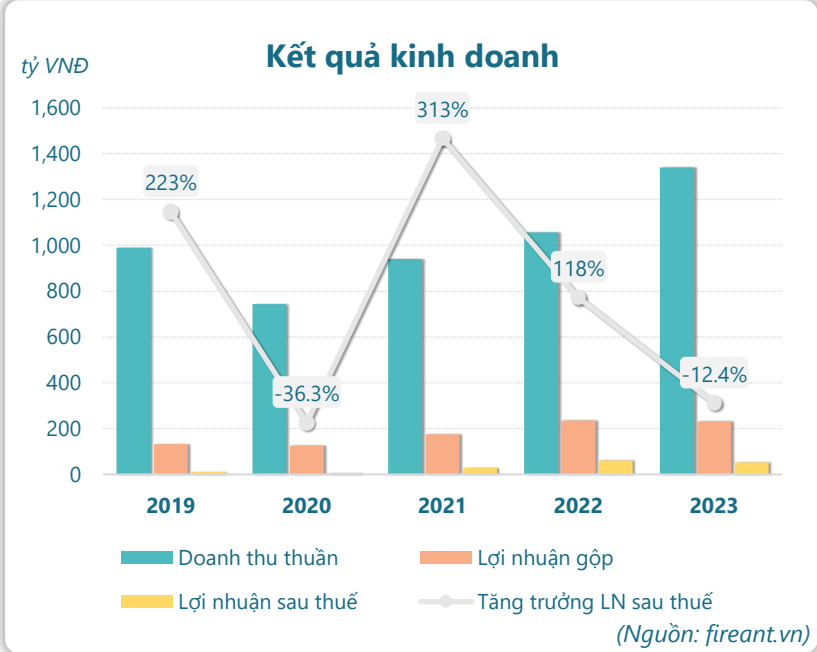


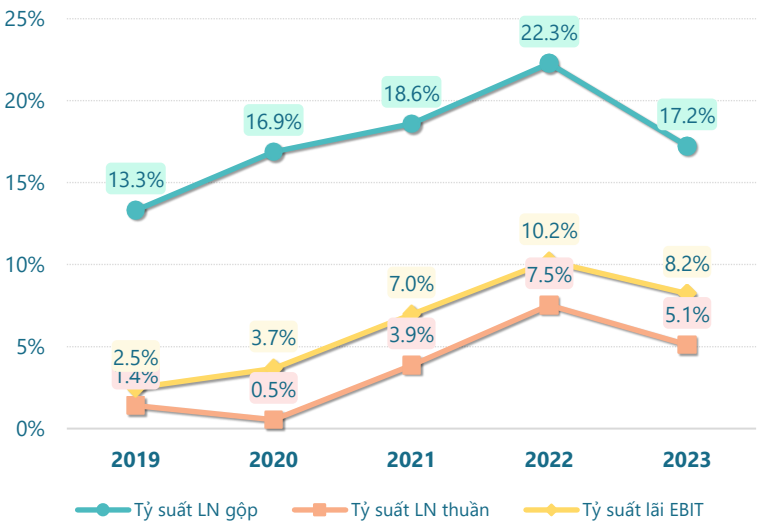
Ngày	8,800 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.3%	-17.8%	-34.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	8,800 - 14,252
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	997
Số lượng CPLH (CP)	113,299,902
KLGD BQ 20 phiên (CP)	41,600
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.87
EPS	465
P/E	18.9



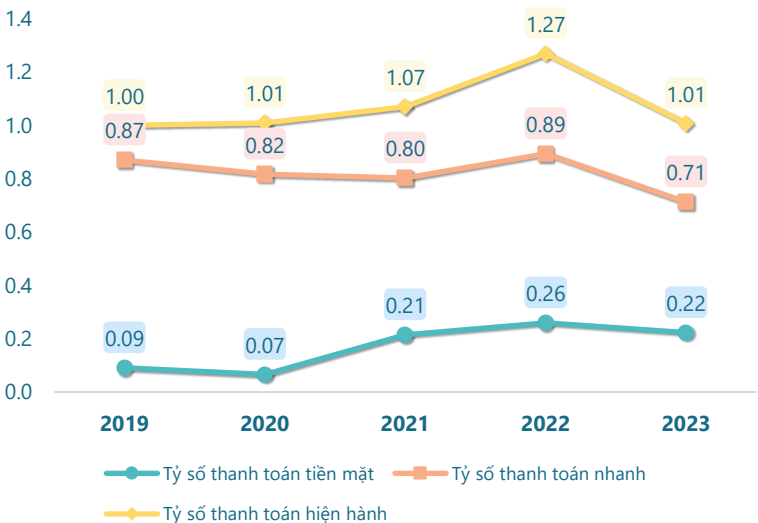


Tỷ suất lợi nhuận



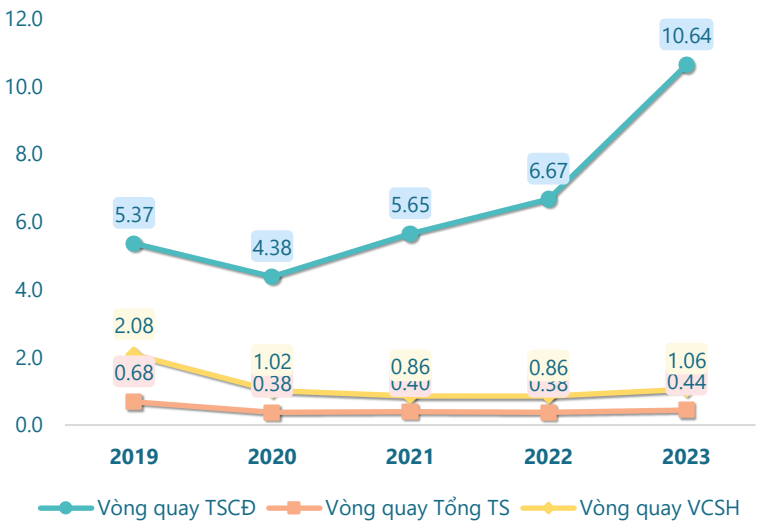
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



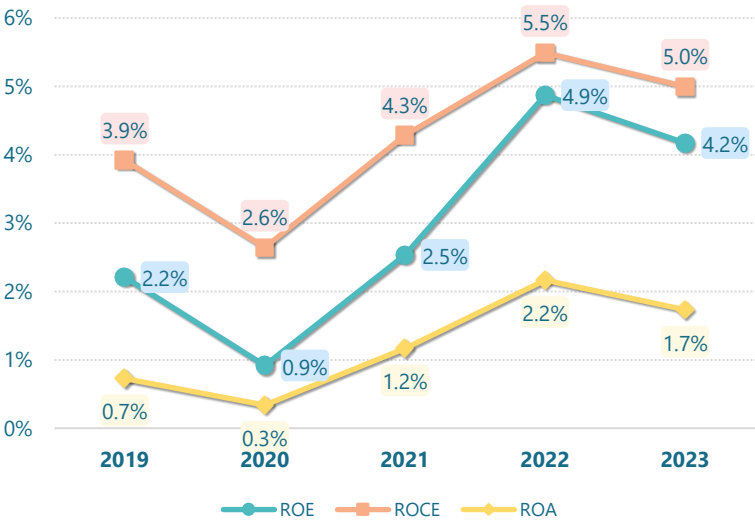
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



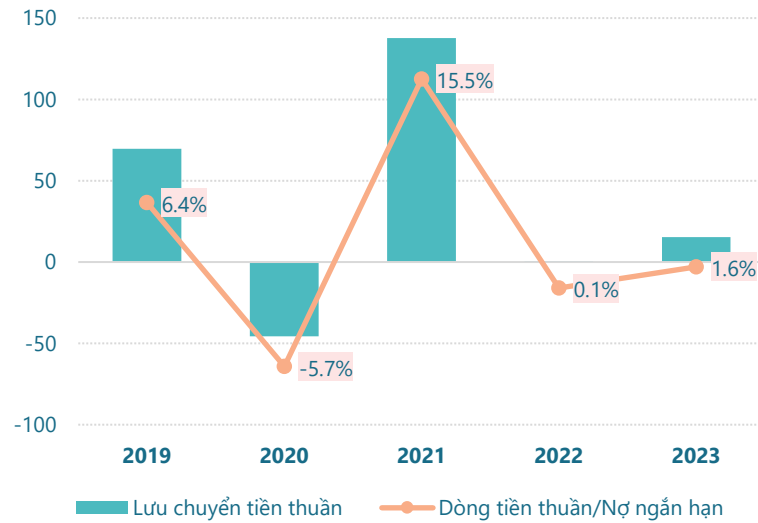
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



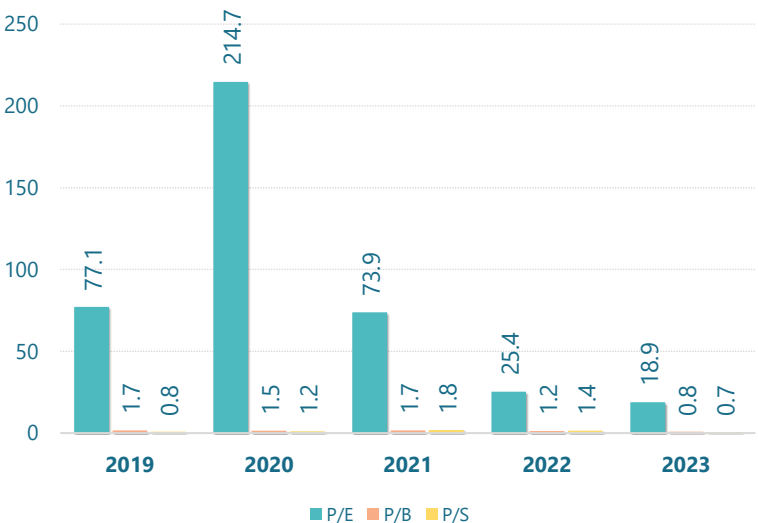
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)